

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **172** /2022/HS-ST.
Ngày: 27/09/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Xuyên

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên Tòa: Bà Quân Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị M. - Tên gọi khác: Hải; Giới tính: Nữ. Sinh năm 1964, tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, Đồng Tháp. Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã L, huyện N, Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 02/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Ngô Thị Q (chết). Bị cáo sống như vợ chồng với ông Phan Văn H (sinh năm 1966). Bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 2009).

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 23/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng, Mười chưa chấp hành xong hình phạt.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2022. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Nhơn Trạch.

2. Trần Thị N. - Tên gọi khác: Ba Qùê; Giới tính: Nữ. Sinh năm 1962, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp V, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 01/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Trần Văn C (chết) và bà Lý Thị C (chết).

Bị cáo có chồng là ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1956 đã chết) và có 03 con (lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1993).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 09/4/2022 được hủy bỏ tạm giữ; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch.

3. Trần Ngọc H. - Tên gọi khác: Thái Lan; Giới tính: Nam. Sinh năm 1970, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp V, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Trần Văn T, sinh năm: 1943 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1942. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị S (sinh năm 1971, đã ly hôn năm 2011) và có 02 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 09/4/2022 được hủy bỏ tạm giữ; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Lưu Anh D. - Tên gọi khác: Út Rèm; Giới tính: Nam. Sinh năm 1983, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: đạo phật. Trình độ học vấn: Lớp 08/12. Nghề nghiệp: Buôn bán. Con ông Lưu Văn L (chết) và bà Đặng Thị H (chết). Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị C (sinh năm 1990) và có 01 con sinh năm 2014.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 09/4/2022 được hủy bỏ tạm giữ; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Phan Thị Ánh T. - Tên gọi khác: Út Mười; Giới tính: Nữ. Sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp V, xã L, huyện N, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Phan Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị N A, sinh năm: 1950. Bị cáo có chồng là Đặng Văn H (sinh năm 1988) và có 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 09/4/2022 được hủy bỏ tạm giữ; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Phan Văn Ngh. - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh năm 1985, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp V, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: không biết chữ. Nghề nghiệp: không. Con ông Phan Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1957. Bị cáo chưa có vợ con

- Tiền sự: Chưa có.

- Tiền án:

+ Ngày 30/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (Trị giá trị chiếm đoạt là 27.774.000 đồng). Ngày 05/6/2014, Ngh chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến nay Ngh chưa đóng án phí.

+ Ngày 29/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 01 năm 02 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt là 700.000 đồng). Ngày 03/10/2016, Nghiêm chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến nay Nghiêm chưa đóng án phí.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2022 và chuyển sang tạm giam cho đến nay; Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Nhơn Trạch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên từ ngày 23/3/2022 đến ngày 30/3/2022 Trần Thị N nảy sinh ý định Tổ chức đánh bạc với hình thức tổ chức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền. Các con bạc dùng bộ bài tây 52 lá chia làm 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài và xếp theo thứ tự gồm 03 chi bài để ăn thua với nhau (02 chi 05 lá bài và 01 chi 03 lá bài, sau khi xếp bài xong thì ngả bài ra, những ai có mậu binh: tứ quý, thùng, phá, sảnh sẽ được ăn tiền của những người còn lại). Các con bạc làm cái xoay vòng tại khu đất trống gần nhà của N tại ấp Vĩnh Tuy, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Hình thức thu tiền xâu: Nếu người tham gia đánh bạc thắng thì phải đóng tiền xâu cho Ngộ từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng tùy vào số tiền thắng bạc nhiều hay ít.

Vào lúc 17 giờ 30 ngày 30/3/2022, Ngộ bắt đầu tổ chức cho 05 con bạc gồm Nguyễn Thị M, Trần Ngọc H, Lưu Anh D, Phan Thị Ánh T và Phan Văn Ngh chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền. Các con bạc sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá, sau đó người làm cái (mỗi con bạc sẽ xoay vòng làm cái một lần) chia bài cho các con bạc cùng chơi mỗi ván có 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài sau đó xếp theo thứ tự lớn nhỏ để ăn thua với nhà cầm cái (cao nhất là bộ binh là 4 lá bài giống nhau đến thùng – phá – sảnh 5 lá bài liền nhau cùng một nước bài, 6 đôi, 3 cái sảnh và 3 thùng) và các con bạc tham gia đặt cược ăn thua bằng tiền với số tiền đặt cược thấp nhất 50.000 đồng và cao nhất 100.000 đồng, các con bạc thay tua nhau làm cái, cụ thể như sau:

- Nguyễn Thị M mang theo số tiền 1.800.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc M tham gia 10 ván, mỗi ván đặt số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, nhưng không thắng cũng không thua. Khi bị bắt M bị Cơ quan công an thu giữ số tiền 1.800.000 đồng dùng để tham gia đánh bạc.

- Trần Ngọc H mang theo số tiền 2.260.000 đồng đến đánh bạc. H tham gia đánh bạc 10 ván, mỗi ván đặt số tiền 50.000 đồng, nhưng không thắng cũng không thua. Khi bị bắt H bị thu giữ số tiền 2.260.000 đồng đem theo đánh bạc bị Cơ quan Công an thu giữ.

- Lưu Anh D mang theo số tiền 500.000 đồng đến đánh bạc. D tham gia đánh bạc 20 ván, mỗi ván đặt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thắng được số tiền 50.000 đồng. Khi bị bắt D bị thu giữ số tiền 550.000 đồng.

- Phan Thị Ánh T mang theo số tiền 200.000 đồng đến đánh bạc. T tham gia đánh bạc nhiều ván, mỗi ván đặt số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng,

thắng được số tiền 150.000 đồng. Khi bị bắt quả tang T chạy thoát, đến 22 giờ cùng ngày T đến Cơ quan công an đầu thú và giao nộp số tiền 350.000 đồng.

- Phan Văn Ngh mang theo số tiền 60.000 đồng đến đánh bạc. Ngh tham gia đánh bạc khoảng 20 ván, mỗi ván đặt số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thắng được số tiền 300.000 đồng. Số tiền Nghiêm dùng vào việc đánh bạc là 360.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Ngh chạy thoát, đến ngày 30/6/2022 Ngh đến Cơ quan công an đầu thú.

Các con bạc đánh bạc với nhau đến 19 giờ 30 phút giờ cùng ngày, N thu xâu được số tiền 30.000 đồng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Số tiền thu tại chiếu bạc dùng vào việc đánh bạc là 1.200.000 đồng; số tiền thu giữ trên người các con bạc dùng vào việc đánh bạc là 4.610.000 đồng (gồm: 1.800.000 đồng thu của Nguyễn Thị M, 2.260.000 đồng thu của Trần Ngọc H, 550.000 đồng thu của Lưu Anh D). Riêng T và Ngh bỏ chạy thoát, đến 22 giờ cùng ngày T đến Cơ quan công an đầu thú và giao nộp số tiền 350.000 đồng. Đến ngày 30/6/2022 Ngh đến Cơ quan công an đầu thú, số tiền Ngh dùng vào việc đánh bạc là 360.000 đồng. Tổng số tiền các con bạc dùng vào việc đánh bạc ngày 30/3/2022 là 6.550.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.260.000 đồng, gồm: 1.200.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, 1.800.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Thị M, 2.260.000 đồng thu giữ trên người Trần Ngọc H, 550.000 đồng thu giữ trên người Lưu Anh D; 30.000 đồng của Trần Thị N thu xâu từ việc tổ chức đánh bạc ngày 30/3/2022 và 70.000 đồng thu xâu từ việc tổ chức đánh bạc trước ngày bị bắt; 350.000 đồng dùng để đánh bạc do Phan Thị Ánh T giao nộp.

* Tại bản cáo trạng số 145/CT.VKS-NT ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Trần Thị N, Phan Văn Ngh, Nguyễn Thị M, Trần Ngọc H, Lưu Anh D, Phan Thị Ánh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 56, 58 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 7 tháng đến 9 tháng tù giam.

Tổng hợp hình phạt hai bản án từ 17 đến 19 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phan Văn Ngh từ 8 tháng đến 10 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 17, Điều 35 Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Thị N từ 20.000.000 đồng đến 30.000.0000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.0000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lưu Anh D từ 30.000.000 đồng đến 40.000.0000 đồng.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Ánh T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.0000 đồng

Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí theo luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 30/3/2022, tại tại khu đất thuộc ấp Vĩnh Tuy, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Trần Thị N có hành vi tổ chức cho Phan Văn Ngh, Nguyễn Thị M, Trần Ngọc H, Lưu Anh D, Phan Thị Ánh T đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.550.000 đồng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ ở mức độ đồng phạm giản đơn, không có sự phân công bàn bạc cụ thể. Tuy nhiên, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc ăn thua bằng tiền một cách tích cực, ngang bằng nhau do vậy cần có hình phạt phù hợp với hành vi, tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo. Số tiền dùng vào việc đánh bạc tuy không lớn nhưng đã đủ cấu thành tội đánh bạc.

Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị M, Trần Thị N, Trần Ngọc H, Lưu Anh D, Phan Thị Ánh T, Phan Văn Ngh phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Trần Thị N, Lưu Anh D, Trần Ngọc H, Phan Thị Ánh T có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Thị M đang trong thời gian thi hành án treo thì phạm tội, Phan Văn Ngh có nhiều tiền án chưa được xóa án tích.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo không lo làm ăn, ham chơi cờ bạc ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Văn Ngh, Nguyễn Thị M phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Trần Thị N, Trần Ngọc H, Phan Thị Ánh T, Lưu Anh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa tiền án, tiền sự. Các bị cáo có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS mà các bị cáo được hưởng. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh khó khăn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo N, H, T, D là đủ tính răn đe và thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Phan Văn Ngh, Nguyễn Thị M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS mà các bị cáo được hưởng.

Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị M do chưa thi hành xong hình phạt án treo của bản án trước đó nhưng lại tiếp tục phạm tội nên án treo sẽ chuyển thành án giam. Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp mức án của hai bản án xử phạt bị cáo. Bị cáo Phan Văn Ngh có nhiều tiền án chưa thi hành xong phần án phí nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho mình mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo xem thường pháp luật do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ Số tiền dùng vào việc đánh bạc, gồm: 1.200.000 đồng thu giữ tại chiếu; 1.800.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị M, 2.260.000 đồng thu giữ của Trần Ngọc H; 550.000 đồng thu giữ của Lưu Anh D là tiền các con bạc dùng vào việc đánh bạc; 100.000 đồng của Trần Thị N do thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc mà có; 350.000 đồng dùng để đánh bạc do T giao nộp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 chiếu cói đã qua sử dụng.

- Buộc Phan Văn Ngh nộp lại 360.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Ngoài ra, vào ngày 30/3/2022 còn có bà Hai mì gói và nhiều đối tượng không rõ nhân thân lai lịch cùng tham gia đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với việc bị cáo Trần Thị N khai nhận đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, dưới hình thức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền từ ngày 23/3/2022 đến ngày 29/3/2022. Do Ngộ không nhớ được cụ thể họ tên, địa chỉ của các con bạc đã đến, số tiền đánh bạc của các con bạc, số tiền thu xâu thu lợi bất chính nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thị M, Trần Ngọc H khai có đến địa điểm này tham gia đánh bạc 2 đến 3 lần nhưng không nhớ cụ thể ngày nào, số tiền và số người tham gia đánh bạc nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo khai trước ngày 30/3/2022 thì Nguyễn Trường Chiến (Ú Em) đứng ra thu xâu nhưng không xác định được số tiền dùng vào việc đánh bạc trong các ngày này. Hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được với Chiến nên sẽ tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật và hình phạt áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M, Trần Thị N, Trần Ngọc H, Lưu Anh D, Phan Thị Ánh T, Phan Văn Ngh phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 56, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 07 (bảy) tháng tù giam.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 138/2021/HSST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm, 05 (năm) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022 nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2021 đến ngày 19/01/2021 (Theo bản án số 138/2021/HSST ngày 23/11/2021).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phan Văn Ngh 08 (tám) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 17, Điều 35 Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Thị N 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lưu Anh D 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Phan Thị Ánh T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ Số tiền dùng vào việc đánh bạc, gồm: 1.200.000 đồng thu giữ tại chiếu; 1.800.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị M, 2.260.000 đồng thu giữ của Trần Ngọc H; 550.000 đồng thu giữ của Lưu Anh D; 100.000 đồng của Trần Thị N; 350.000 đồng của Phan Thị Ánh T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 chiếu cói đã qua sử dụng.

(Vật chứng và tiền trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022 và Biên lai thu tiền số 0001924 ngày 06/9/2022).

- Buộc bị cáo Phan Văn Ngh nộp lại 360.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị M, Trần Thị N, Trần Ngọc H, Lưu Anh D, Phan Thị Ánh T, Phan Văn Ngh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Oanh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Oanh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Xuân